

Số: /KH-BCĐ

KẾ HOẠCH
Cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình,
giảm nghèo bền vững đến năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 08/7/2021 của Huyện uỷ về Cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình, giảm nghèo bền vững đến năm 2025; Ban chỉ đạo cải tạo vườn tạp huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm và sự tham gia tích cực của hệ thống chính trị, khơi dậy tinh thần tự chủ, tự lực, sáng tạo của người nông dân để khai thác tiềm năng, lợi thế đất vườn vào việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển các loại cây, con có giá trị kinh tế theo lợi thế của địa phương.

- Gắn với việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững của các hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số*”, thực hiện tổ chức lao động sản xuất phát triển kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với nâng cao đời sống, an sinh xã hội ở vùng nông thôn.

- Gắn với việc xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu tại các địa phương trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai thực hiện phải phù hợp, hiệu quả và bền vững; đến từng thôn, làng, nhất là quan tâm đến hộ đồng bào thiểu số, hộ nghèo, cận nghèo. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về các kiến thức làm vườn, thiết kế, bố trí, chỉnh trang lại vườn, sử dụng đất vườn đến Nhân dân để thay đổi phương pháp canh tác sản xuất phát triển kinh tế vườn hộ gia đình, theo phương châm “*cầm tay chỉ việc, không hình thức, dễ làm trước, khó làm sau*” đảm bảo làm đến đâu hiệu quả đến đó.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phải được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, thường xuyên và gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị,

địa phương. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở phải đề cao trách nhiệm, năng động, linh hoạt, tâm huyết trong công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện; giám sát, kiểm tra việc thực hiện. Phối hợp thực hiện chặt chẽ.

- Các thôn, làng tổ chức phát động phong trào chỉnh trang, bố trí, sắp xếp, cải tạo vườn tạp. Xây dựng vườn có hiệu quả kinh tế gắn với xanh-sạch-đẹp để thi đua phát triển trong nhân dân, thi đua giữa các thôn để phong trào có sức lan tỏa và phát triển trong cộng đồng.

- Việc cải tạo vườn tạp được triển khai thực hiện thường xuyên; duy trì, ổn định và phát triển. Quá trình thực hiện phải có chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm và động viên khen thưởng.

II. PHÂN LOẠI VƯỜN HỘ GIA ĐÌNH VÀ XÁC ĐỊNH TIÊU CHÍ, MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Phân loại vườn hộ gia đình

Căn cứ mục tiêu Nghị quyết 02-NQ/HU ngày 08/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy (*xác định mục tiêu cho 02 loại vườn hộ gia đình: (1) Vườn hộ có diện tích 500m² trở lên; (2) vườn hộ có diện tích dưới 500m²*); Ban chỉ đạo phân thành 4 loại vườn hộ gia đình để xác định tiêu chí, mục tiêu thực hiện cụ thể, gồm:

- (1) Vườn có diện tích đất vườn hộ gia đình dưới 200m².
- (2) Vườn có diện tích đất vườn hộ gia đình từ 200m² đến dưới 500m².
- (3) Vườn có diện tích đất vườn hộ gia đình có từ 500m² đến dưới 1.000m².
- (4) Vườn có diện tích đất vườn hộ gia đình từ 1.000m² trở lên.

2. Tiêu chí thực hiện

Trên cơ sở quy mô diện tích, việc cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình cần đạt được 3 tiêu chí như sau:

(1) Vườn hộ gia đình có không gian xanh - sạch - đẹp, góp phần xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn mới (*đối với tất cả các loại vườn*).

(2) Góp phần nâng cao giá trị dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn, tiết kiệm chi phí mua thực phẩm hàng ngày (*đối với tất cả các loại vườn, trong đó chủ yếu là các loại vườn dưới 500m²*).

(3) Có hiệu quả kinh tế (*đối với các loại vườn có diện tích từ 500m² trở lên, trong đó loại vườn có diện tích từ 1.000m² trở lên phải có hiệu quả kinh tế cao, tương đương với trên diện tích đất sản xuất nông nghiệp theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội VII Đảng bộ huyện*).

Ghi chú: Tiêu chí môi trường xanh- sạch- đẹp cần đạt được ngay từ khi thực hiện; các tiêu chí còn lại tính theo thời điểm thu hoạch đối với các loại cây trồng, vật nuôi.

3. Mục tiêu thực hiện

- *Giai đoạn 2021 - 2022*: Phần đầu cải tạo được 25% vườn tạp (*các loại*) có không gian vườn xanh - sạch - đẹp, góp phần xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn mới; nâng cao giá trị dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn, tiết kiệm chi phí mua thực phẩm hàng ngày và có hiệu quả kinh tế bước đầu. Trong đó, xây dựng và hỗ trợ mỗi thôn, tổ dân phố (*có vườn tạp cần cải tạo*) từ 1-2 mô hình điểm về cải tạo vườn tạp, xây dựng vườn mẫu.

- *Giai đoạn 2023 - 2025*: Cải tạo hết số vườn tạp còn lại. Trong đó:

+ 100% trở lên vườn tạp (*các loại*) được cải tạo, sử dụng có không gian vườn xanh- sạch - đẹp, đảm bảo cảnh quan môi trường nông thôn mới; góp phần nâng cao giá trị dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn, tiết kiệm chi phí mua thực phẩm hàng ngày.

+ 90% trở lên vườn tạp có diện tích từ 500m² trở lên được cải tạo, sử dụng theo tiêu chí không gian vườn “xanh- sạch- đẹp”, đảm bảo cảnh quan môi trường nông thôn mới và có hiệu quả kinh tế.

Ngoài các tiêu chí trên, cần phải thực hiện đồng thời các tiêu chí khác, để đảm bảo tiêu chuẩn nông thôn mới, như: Các đường trong thôn, ngõ xóm có đường sạch, không lầy lội và đảm bảo không ứ đọng nước vào mùa mưa; đường làng, ngõ xóm có cây xanh bóng mát hoặc cây trồng hàng rào hai bên đường và định kỳ cắt tỉa gọn đẹp...

III. THIẾT KẾ, BỐ TRÍ VÀ ĐỊNH HƯỚNG CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI TRONG KHÔNG GIAN VƯỜN HỘ GIA ĐÌNH

1. Cách thiết kế, bố trí cây trồng, vật nuôi trong vườn hộ gia đình

Trong không gian vườn hộ gia đình bố trí, sắp xếp và sử dụng đất vườn phải đạt hiệu quả cao nhất; đảm bảo cho các loại cây trồng, vật nuôi trong vườn sinh trưởng và phát triển tốt.

Đất vườn được canh tác các loại cây trồng là tổng diện tích vườn còn lại (*sau khi bố trí chuồng trại chăn nuôi, ao thả cá và diện tích sử dụng cho mục đích cần thiết khác*); bố trí trồng các loại cây trồng thích hợp, hiệu quả cho sản phẩm hàng hóa, có thu nhập; có ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất; bố trí cảnh quan đẹp, hài hòa và không có các loại cây dại, cây tạp trong vườn.

Bố trí các công trình cơ sở hạ tầng (*kể cả đường đi trong vườn, hệ thống tưới tiêu và nước sinh hoạt hàng ngày*).

Bố trí chuồng trại chăn nuôi phải cách nhà ở, công trình cấp nước tối thiểu 10m; bảo đảm vệ sinh (*Chất thải, nước thải trước khi thải ra môi trường phải được xử lý theo quy định*); không làm ảnh hưởng đến cộng đồng; bố trí từ trước ra sau phải hợp vệ sinh và tạo được cảnh quan đẹp, không gây ô nhiễm môi trường xung quanh.

Các sản phẩm cây trồng, vật nuôi trong vườn phải đảm bảo an toàn thực phẩm.

Nhà ở hộ gia đình phải có hàng rào xung quanh nhà và công nghệ: Hàng rào bằng cây xanh hoặc hàng rào khác được phủ cây xanh, trồng hoa. Nếu làm hàng rào xây, hàng rào bằng sắt thì trồng thêm cây xanh phía trong hoặc ngoài hàng rào (*trồng các loại cây bóng mát, trồng cây dây leo, cây ngũ gia bì, hoa giấy,...*). Hàng rào cây xanh định kỳ cắt tỉa gọn gàng, bảo đảm tính thẩm mỹ; công nghệ được xây dựng sửa sang đẹp, hài hòa với phong cảnh của làng quê.

2. Định hướng cây trồng, vật nuôi đối với các loại vườn hộ gia đình:

- **Vườn có diện tích đất vườn hộ gia đình dưới 200m²:** Trồng rau, đậu,... để nâng cao giá trị dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn, tiết kiệm chi phí mua thực phẩm hàng ngày.

- **Vườn có diện tích đất vườn hộ gia đình từ 200m² đến dưới 500m²:** Trồng các loại cây hàng năm như: rau, đậu và cây dược liệu (*đinh lăng, gừng, nghệ, sả...*); bố trí khu vực chăn nuôi gia súc, gia cầm cho phù hợp đảm bảo khoảng cách với nhà ở, đảm bảo vệ sinh môi trường trong diện tích vườn để cải thiện đời sống, bảo vệ sức khỏe, nâng cao thu nhập.

- **Vườn có diện tích đất vườn hộ gia đình có từ 500m² đến dưới 1.000m²:** Trồng cây ăn quả các loại (*sầu riêng, mít, bơ, mắc ca...*) kết hợp trồng dược liệu (*Sa nhân, đinh lăng, sả...*) và bố trí khu vực chăn nuôi gia súc, gia cầm cho phù hợp đảm bảo khoảng cách với nhà ở, hợp vệ sinh môi trường trong diện tích vườn. Sau thời gian kiến thiết cơ bản, khi vườn cây khép tán kết hợp chăn nuôi gà theo hình thức bán chăn thả,... đảm bảo vườn xanh - sạch - đẹp và gắn với phát triển nâng cao thu nhập từ kinh tế vườn.

- **Vườn có diện tích đất vườn hộ gia đình có từ 1.000m² trở lên:** Trồng cây mắc ca, cây ăn quả và trong những năm đầu kiến thiết cơ bản có thể xen canh các loài cây họ đậu (*đậu lạc, đậu đen, đậu xanh,...*) để lấy ngắn nuôi dài và cải tạo dinh dưỡng cho đất hoặc xen canh trồng dứa, trồng dược liệu (*nghe, gừng, sa nhân, sâm dây,...*); bố trí địa điểm chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm phù hợp, hợp vệ sinh môi trường trong diện tích vườn. Sau thời gian kiến thiết cơ bản, khi vườn cây đã khép tán có thể kết hợp nuôi gia cầm thả vườn, nuôi ong lấy mật,... dưới tán vườn cây. Đối với những vườn có ao cá, bố trí trồng cây ăn quả, cây dược liệu quanh bờ ao và khai thác mặt nước để nuôi thả cá nuôi. Thiết kế, chỉnh trang cải tạo theo dạng VAC (vườn, ao chuồng) và phải có hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích (*khi vườn đã đi vào khai thác kinh doanh*).

(Có các sơ đồ minh họa tương ứng với các loại vườn kèm theo).

Ghi chú: Sơ đồ vườn chỉ mang tính chất minh họa, trên thực tế tùy theo diện tích và những yếu tố thuận lợi trong không gian vườn, có thể thiết kế từng khu vực: *Khu vực trồng cây ăn quả xen canh với cây dược liệu; khu vực trồng rau; khu vực*

chăn nuôi gia súc, gia cầm, ... phù hợp và hỗ trợ về tuần hoàn dinh dưỡng, nhưng phải gắn với “*xanh - sạch - đẹp*” và bảo vệ môi trường chung trong cộng đồng khu dân cư. Căn cứ vào khái niệm vườn tạp, nhận diện vườn tạp và sự cần thiết của việc cải tạo vườn tạp⁽¹⁾ để thực hiện cải tạo vườn tạp cho phù hợp.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ, giải pháp

- Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn và các tổ chức đoàn thể căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện đến năm 2025 và hàng năm theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 08/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về Cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình, giảm nghèo bền vững đến năm 2025, Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Quyết định phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo về Cải tạo vườn tạp và Kế hoạch này.

- Trên cơ sở sơ đồ minh họa về cải tạo vườn tạp và vận dụng thực tế cấu trúc không gian vườn, bố trí thiết kế và hỗ trợ xây dựng mô hình vườn theo phương thức trang trại vườn dạng tổng hợp (*Cây ăn quả các loại sầu riêng, bơ, mít, mắc ca, dược liệu, ... chăn nuôi gia cầm, gia súc, trồng rau và nuôi trồng thủy sản,...*) tạo ra một vòng tròn khép kín về không gian dinh dưỡng, đảm bảo vệ sinh môi trường sinh thái.

- Giúp Nhân dân loại bỏ các loại cây trồng chưa phù hợp, cây trồng bị sâu bệnh kém năng suất không có hiệu quả kinh tế hoặc có nhưng thấp; vườn cây cối đan xen với nhau rất lộn xộn,... chỉnh trang và bố trí sắp xếp cấu trúc lại không gian vườn (*giữa nhà ở - cây trồng - khu vực chăn nuôi - thủy sản*) một cách khoa học, hợp lý với quy mô diện tích của từng vườn hộ gia đình.

- Trên cơ sở biên soạn sổ tay tài liệu kỹ thuật về cây trồng, vật nuôi, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăm sóc các thành phần, đối tượng cây trồng, vật nuôi trong vườn sinh trường và phát triển tốt ổn định và bền vững lâu dài.

- Lựa chọn những vườn đã được cải tạo hoàn chỉnh có hiệu quả để giới thiệu cho các hộ tham quan học hỏi; số vườn cần cải tạo bổ sung; số vườn cần chỉnh trang lại; số vườn cần đầu tư mới hoàn toàn.

- Hỗ trợ tập huấn, hỗ trợ cây con giống (*Mít, bơ, sầu riêng, mắc ca, dược liệu; gia súc, gia cầm và thủy sản,...*) cho nhân dân để cơ cấu, bố trí vào việc thực hiện cải tạo vườn.

- Triển khai hỗ trợ mô hình gắn với tập huấn, đào tạo nghề nông thôn, hướng dẫn đến từng thôn (TDP) theo phương thức “*cầm tay chỉ việc*”. Vừa làm mô hình

¹ Theo văn bản số 160/CCTT&BVTV - TT ngày 13/5/2021 của Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật về đề nghị phối hợp rà soát diện tích vườn tạp và đề xuất phương án cải tạo vườn tạp giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh.

vừa tập huấn, hướng dẫn tại mô hình, để các hộ biết quy trình kỹ thuật, phương pháp thực hiện cải tạo vườn,... từ đó lan tỏa và từng bước nhân rộng trên địa bàn.

- Hình thành chuỗi liên kết giữa các hộ liên kết trong cùng một thôn, thôn liên kết. Đồng thời, xây dựng thương hiệu, địa chỉ chỉ dẫn sản phẩm, vùng sản xuất hàng hóa; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hộ gia đình tham gia giới thiệu, xúc tiến thương mại sản phẩm tại các sự kiện, hội chợ trong và ngoài huyện; thành lập các hợp tác xã, tổ hợp tác, điểm thu mua để thu mua tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

- Trong quá trình thực hiện, cần quan tâm liên kết theo chuỗi (*nhà nước, nhà nông, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp, nhà Bank, nhà phân phối*) nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm để đảm bảo phát triển liên tục và bền vững.

2. Nguồn lực thực hiện

- Huy động nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn. Trong đó, chú trọng đầu tư các công trình phục vụ cho nhu cầu thiết yếu, nhất là giao thông nông thôn, công trình thủy lợi đa mục tiêu,... để phục vụ hỗ trợ phát triển kinh tế vườn.

- Vốn nhà nước hỗ trợ, vốn nhân dân, vốn kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện ủng hộ đóng góp hỗ trợ cho nhân dân, vốn của nhân dân đóng góp và nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.

- Lồng ghép các nguồn vốn từ chương trình khuyến nông, sự nghiệp nông nghiệp; các chương trình mục tiêu quốc gia; ngân sách địa phương; chương trình hỗ trợ của các tổ chức đoàn thể; huy động các nguồn vốn khác,... để hỗ trợ chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật sản xuất, phát triển kinh tế vườn, nhất là các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

- Tạo điều kiện và khuyến khích nhân dân vay vốn từ các ngân hàng để đầu tư chỉnh trang, cải tạo vườn tạp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập vườn lên thoát nghèo bền vững và làm giàu từ kinh tế vườn, tránh tư tưởng trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước.

- Hàng năm Ban chỉ đạo tham mưu, đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí để hỗ trợ cây, con giống cho hộ nông dân để thực hiện cải tạo vườn tạp.

- Về việc lựa chọn hỗ trợ mô hình điểm: Xác định nguồn lực của gia đình là chủ yếu, ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần khoảng 3.000.000 đồng/mô hình (*đề nghị UBND huyện xem xét thực hiện*) và huy động các nguồn lực xã hội; đối tượng thực hiện là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ có hoàn cảnh khó khăn (có tinh thần lao động, ý thức vươn lên) và hộ có uy tín trong cộng đồng (Già làng, trưởng thôn (TDP)).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và của từng thành viên Ban chỉ đạo; Ban chỉ đạo phân công nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện như sau:

1. Bí thư Đảng ủy các xã, thị trấn lãnh đạo, chỉ đạo:

- Chỉ đạo, huy động cả hệ thống chính trị phụ trách các thôn, tổ dân phố, giúp đỡ người dân, đặc biệt hộ nghèo, hộ cận nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình. Nâng cao nhận thức vai trò quan trọng của kinh tế vườn; phổ biến kiến thức làm vườn, hướng dẫn các hộ dân tiến hành chuyển đổi những cây trồng, vật nuôi có năng suất và hiệu quả kinh tế thấp; cải tạo, sắp xếp lại vườn khoa học và phù hợp hơn để chuyển đổi sang cây trồng, vật nuôi có năng suất, giá trị kinh tế cao, phù hợp với khí hậu, đất đai thổ nhưỡng gắn với áp dụng khoa học kỹ thuật vào, đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm và hỗ trợ tìm kiếm thị trường tiêu thụ.

- Thành lập Tổ công tác để lãnh, chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ; xây dựng Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2021- 2025 và hàng năm, đưa ra phương án, giải pháp thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình, giảm nghèo bền vững vào kế hoạch kinh tế- xã hội hàng năm.

- Kiểm tra, rà soát và thống kê tổng số lượng hộ có vườn tạp, phân loại vườn tạp theo quy mô diện tích (04 loại nêu trên) và phân loại vườn theo công việc (vườn tạp cần tái tạo lại, vườn đầu tư mới hoàn toàn, vườn đã cải tạo nhưng cần đầu tư thêm cho hoàn chỉnh,...) trên địa bàn; trên cơ sở đó xác định số vườn thực hiện cho giai đoạn 2021- 2022 (*ít nhất 25% vườn các loại/mỗi xã, thị trấn*) và số hộ chọn hỗ trợ làm điểm (*mỗi thôn (TDP) từ 01 - 02 mô hình; mỗi xã, thị trấn phải làm điểm đủ 4 loại vườn*) (**Hoàn thành, báo cáo Ban chỉ đạo trước ngày 25/11/2021**) và triển khai thực hiện ngay (*phát dọn, thiết kế, trồng các loại cây phù hợp mùa vụ và làm chuồng trại tổ chức nuôi gia súc, gia cầm*).

- Trong năm 2021-2022, kiểm tra, rà soát những vườn đã trồng các cây công nghiệp, cây bời lời kém hiệu quả (*đang thời kỳ kiến thiết cơ bản*) thì sau khi khai thác vận động và hướng dẫn nhân dân chuyển đổi; đối với các vườn đã hình thành và đang có hiệu quả kinh tế cao thì nhân rộng trên địa bàn; đối với các vườn bỏ hoang hoặc đang trồng cây lộn xộn không có hiệu quả, mất cảnh quan thì đưa vào cải tạo, chỉnh trang và xây dựng mô hình kinh tế vườn.

- Trên cơ sở các nguồn vốn được giao theo phân cấp hàng năm, các nguồn vốn từ Chương trình MTQG, nguồn vốn NTM,... bố trí kinh phí hỗ trợ cây, con giống cho các hộ gia đình, nhất là hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số áp dụng vào sản xuất phát triển kinh tế vườn.

- Phổ biến, hướng dẫn kỹ thuật; vận động nhân dân phát huy tinh thần tự lực, tự cường, ý chí vươn lên trong sản xuất, tích cực tham gia thực hiện chuyển đổi cơ

cấu cây trồng, vật nuôi, cải tạo vườn để nâng cao thu nhập từ phát triển kinh tế vườn và góp phần xanh - sạch - đẹp cộng đồng khu dân cư.

- Tổ chức phát động phong trào thi đua trên tất cả các thôn, làng; tuyên dương khen thưởng đảng viên, cán bộ và hộ gia đình nông dân có sáng tạo, nhiệt tình, điển hình trong phong trào thi đua cải tạo vườn tạp.

- Tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể của Kế hoạch này trên địa bàn mình phụ trách.

2. Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu Ban chỉ đạo huyện tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch cải tạo vườn tạp giai đoạn 2021- 2025 và hàng năm.

- Đề xuất, tham mưu Ban chỉ đạo định hướng phát triển cây trồng, vật nuôi, nuôi trồng thủy sản có hiệu quả kinh và phù hợp trong việc cơ cấu, bố trí, chỉnh trang mô hình cải tạo vườn tạp;

- Phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch, đề xuất tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí hàng năm, để thực hiện hỗ trợ, cây con giống cho nhân dân áp dụng vào sản xuất cải tạo vườn tạp, nhất là các hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số;

- Tham mưu, định hướng cơ cấu bố trí cây trồng, vật nuôi thực hiện việc cải tạo vườn tạp theo hình thức (*xen canh, luân canh, phối hợp giữa cây trồng vật nuôi, cây ăn quả, cây dược liệu, cây ngắn ngày, cây rau, đậu và nuôi trồng thủy sản,...*) phù hợp trong không gian vườn hộ gia đình.

- Biên soạn sổ tay tài liệu kỹ thuật cây trồng, vật nuôi và thiết kế sơ đồ minh họa vườn mẫu tương ứng với từng loại vườn để tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến đến nhân dân biết áp dụng vào cải tạo vườn tạp hộ gia đình (***Hoàn thành trước ngày 25/11/2021***); Tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên môn các xã thị trấn, thôn, tổ dân phố và các hộ làm mô hình điểm ***trong tháng 11/2025***.

- Tham mưu, đề xuất kiến nghị các ngành chức năng của tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Trung tâm khuyến nông, Khuyến lâm và thủy sản tỉnh; Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm, thủy sản tỉnh,... hỗ trợ mô hình, hỗ trợ cây, con giống, hỗ trợ tập huấn,... để thúc đẩy cải tạo vườn tạp trên địa bàn huyện lan rộng, phát triển nhanh và bền vững.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả, tình hình thực hiện, đề xuất tham mưu Ban chỉ đạo huyện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch và báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy để tranh thủ sự chỉ đạo của cấp ủy trong quá trình thực hiện.

- Theo dõi, tổng hợp và tham mưu Ban chỉ đạo huyện báo cáo định kỳ, đột xuất, sơ kết, tổng kết về kết quả thực hiện, để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy biết và chỉ đạo.

3. Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Tham mưu Ban chỉ đạo huyện, UBND huyện sửa chữa, nâng cấp, đầu tư mới các đường làng, ngõ xóm, đường liên thôn để phục vụ các hạ tầng thiết yếu cho dân sinh và tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế vườn hộ gia đình.

- Tranh thủ nguồn vốn khoa học hàng năm, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các xã, thị trấn hỗ trợ cây, con, vật tư, dụng cụ máy móc thiết bị sản xuất khoa học công nghệ, để nhân dân áp dụng vào sản xuất cải tạo vườn tạp.

- Hướng dẫn, hỗ trợ về xây dựng thương hiệu sản phẩm và các hoạt động xúc tiến thương mại để tiêu thụ sản phẩm trên thị trường.

4. Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Theo chỉ tiêu Kế hoạch, chủ trì phối hợp với các ngành liên quan, cân đối kinh phí; tham mưu Ban chỉ đạo huyện đề xuất UBND huyện lồng ghép các vốn từ ngân sách nhà nước, bố trí nguồn lực kinh phí để thực hiện kế hoạch cải tạo vườn tạp 2021-2025.

- Phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hàng năm tham mưu Ban chỉ đạo huyện đề xuất UBND huyện phân bổ kinh phí để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Hướng dẫn thực hiện về quản lý và sử dụng nguồn kinh phí, thanh quyết toán, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định.

5. Trưởng Phòng Tài nguyên - Môi trường

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan, các xã, thị trấn hướng dẫn về bảo vệ môi trường trong khu dân cư, môi trường vườn hộ, môi trường trong sản xuất nông nghiệp theo quy định của môi trường.

6. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dạy nghề - Giáo dục thường xuyên tổ chức các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn về nghề phát triển kinh tế vườn, làm vườn, để người lao động áp dụng vào sản xuất, tăng thu nhập kinh tế hộ gia đình và vươn lên thoát nghèo bền vững.

7. Trưởng Phòng Dân tộc

Chủ trì, phối hợp Phòng nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài chính - Kế hoạch và các xã, thị trấn tham mưu, đề xuất thực hiện có hiệu quả các Chương trình như: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và các Chương trình, chính sách của đồng bào dân tộc thiểu số,... lồng ghép để thực hiện các công trình an sinh - xã hội thiết yếu; các mô hình cải tạo vườn tạp.

8. Giám đốc Trung tâm Văn hóa-Thể thao-Du lịch và Truyền thông; Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và các xã, thị trấn triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước về tầm quan trọng của việc cải tạo, nâng cao hiệu quả sử dụng đất vườn, phát triển kinh tế vườn hộ đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn biết, tham gia và tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện hỗ trợ và hướng dẫn các thôn xây dựng thôn văn hóa, khu dân cư văn hóa; trong đó lồng ghép nội dung cải tạo vườn tạp trong văn hóa thôn, làng.

- Xây dựng phóng sự, tin bài về nội dung Cải tạo vườn tạp và tuyên truyền đến nhân dân biết để hưởng ứng, đồng tình và tự nguyện tham gia thực hiện cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn theo hướng hiệu quả kinh tế gắn với xanh - sạch - đẹp trong đời sống ở vùng nông thôn.

9. Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Hàng năm xây dựng kế hoạch tập huấn, Kế hoạch kiểm tra và hướng dẫn kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản (*xen canh, luân canh, phối hợp giữa cây trồng vật nuôi, cây ăn quả, cây dược liệu, cây ngắn ngày, cây rau, đậu và nuôi trồng thủy sản, ...*) để nhân dân áp dụng vào sản xuất.

- Sử dụng nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp hàng năm xây dựng mô hình cải tạo vườn tạp, hỗ trợ cây ăn quả, cây dược liệu,... để tạo động lực cho nhân dân phát triển kinh tế vườn.

- Cử cán bộ kỹ thuật phối hợp với các xã, thị trấn thường xuyên xuống địa bàn các thôn, Tổ dân phố kiểm tra; đồng thời, hướng dẫn quy trình trồng trọt, chăn nuôi theo hình thức hữu cơ, sinh học; công tác phòng, trừ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, để đảm bảo cây trồng, vật nuôi phát triển tốt và nâng cao hiệu quả trong sản xuất.

- Phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biên soạn sổ tay kỹ thuật cây trồng, vật nuôi và thiết kế sơ đồ minh họa cải tạo vườn tạp tương ứng từng diện tích vườn để phổ biến đến nhân dân biết thực hiện.

10. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Trưởng các đoàn thể huyện:

Phát huy vai trò của Mặt trận, các tổ chức hội, đoàn thể từ huyện đến cơ sở phát động phong trào và giúp đỡ hội viên tham gia thực hiện cải tạo vườn tạp, sử dụng đất vườn hiệu quả.

Tuyên truyền, vận động các hội viên, đoàn viên sử dụng có hiệu quả nguồn vốn vay từ Ngân hàng chính sách xã hội được ủy thác qua các hội, đoàn thể và các nguồn vốn khác được giao cho hội hỗ trợ, giúp nhân dân trong việc thực hiện cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn. Mỗi tổ chức đoàn thể có mô hình thực hiện thiết thực, hiệu quả.

-Phát động phong trào chỉnh trang, phát triển kinh tế vườn hộ rộng rãi trong nhân dân, gắn với xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu trong xây dựng nông thôn mới; tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ, sâu rộng về chương trình phát triển kinh tế vườn hộ trên tất cả các kênh thông tin, phong trào của các hội đoàn thể để Nhân dân biết hưởng ứng tham gia thực hiện; phối hợp thực hiện tốt Cuộc vận động “*Làm thay đổi cách nghĩ, cách làm của người đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*” trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025; tham gia cải tạo vườn tạp, nhằm hình thành và tạo vùng liên kết sản xuất và gắn với tiêu thụ sản phẩm.

- Đưa nội dung cải tạo vườn tạp vào Kế hoạch thực hiện hàng năm của đơn vị. Phối hợp với ngành nông nghiệp và các xã, thị trấn xây dựng mô hình nông nghiệp, vườn trong hội viên, đoàn viên trên địa bàn. Tổ chức cho hội viên, đoàn viên đi tham quan, học hỏi trong và ngoài huyện các mô hình có hiệu quả kinh tế cao để áp dụng vào đời sống sản xuất kinh tế vườn nhà.

- Phối hợp với Ngân hàng Chính sách - xã hội huyện, qua kênh ủy thác vay vốn của các đoàn thể tạo điều kiện cho hội viên, đoàn viên vay vốn ưu đãi để đầu tư phát triển kinh tế vườn.

- Phát động phong trào phát triển kinh tế vườn hộ rộng rãi trong nhân dân gắn với xây dựng khu dân cư kiểu mẫu trong xây dựng nông thôn mới, tuyên truyền phổ biến đầy đủ sâu rộng về Chương trình cải tạo vườn tạp phát triển kinh tế vườn trên tất cả các kênh thông tin, phong trào của các hội, đoàn thể để nhân dân biết tham gia hưởng ứng.

+ **Bí thư Huyện đoàn:** Hàng năm xây dựng kế hoạch tổ chức các đợt phát động phong trào đoàn viên thanh niên hưởng ứng, tham gia giúp giúp nhân dân trong việc thực hiện cải tạo vườn tạp bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng như: *Làm hàng rào, trồng cây trong vườn, làm đường làng, ngõ xóm,...* mô hình vườn có hiệu quả của đoàn viên thanh niên theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 02-NQ/HU ngày 08/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

+ **Chủ tịch Hội Nông Dân huyện:** Hàng năm xây dựng kế hoạch hỗ trợ cải tạo vườn tạp cho các hội viên ở cơ sở; đồng thời, tổ chức cho hội viên đi tham quan học hỏi kinh nghiệm ở những vườn xanh đẹp và có hiệu quả kinh tế trong và ngoài huyện, để nông dân áp dụng vào đời sống sản xuất trong việc cải tạo vườn tạp ở địa phương.

11. Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy: Thực hiện nhiệm vụ công tác tuyên truyền tại Mục 1, Phần 2, Nghị quyết 02-NQ/HU ngày 08/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

12. Chánh Văn phòng Huyện ủy: Phối hợp với cơ quan thường trực Ban chỉ đạo tham mưu, giúp Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện và kiểm tra, đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm hàng năm và từng giai đoạn thực hiện.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao **định kỳ trước ngày 20 tháng 6 và tháng 11 hằng năm** hoặc đột xuất theo yêu cầu báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi về Ban chỉ đạo huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để tổng hợp. Quý III/2022 sơ kết 01 năm thực hiện điểm để đánh giá, rút kinh nghiệm sau đó nhân ra diện rộng.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, tổng hợp và tham mưu Ban chỉ đạo huyện báo cáo kết quả thực hiện về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình, giảm nghèo bền vững đến năm 2025, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy biết chỉ đạo thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ gia đình, giảm nghèo bền vững đến năm 2025 trên địa bàn huyện Ngọc Hồi. Trong quá trình thực hiện các cơ quan, đơn vị địa phương báo cáo những khó khăn, vướng mắc hoặc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch gửi về Ban chỉ đạo huyện để điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận, các đoàn thể huyện (p/h);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị đứng chân trên địa bàn (p/h);
- Trang thôn tin điện tử huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TH.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Chí Tường

